KINH KIM QUANG MINH

QUYỂN 4

Phẩm 16: TRƯỞNG GIẢ LƯU THỦY

Phật bảo Thọ thần Thiện nữ thiên rằng:

–Lúc bấy giờ, trưởng giả Lưu Thủy ở trong nước vua Thiên Tự Tại Quang, chữa lành tất cả bệnh khổ chúng sinh, khiến cho thân thể an vui khỏe mạnh. Vì được lành bệnh, nên cùng nhau làm nhiều việc phước thiện, tu hạnh bố thí, tôn trọng, cung kính vị trưởng giả này và đều nói rằng:

–Lành thay! Trưởng giả! Ngài đã hay làm nhiều việc phước đức, lợi ích chúng sinh không thể nghĩ lường và được sống lâu. Thật xứng đáng là vua trong y giới. Giỏi trị vô lượng trọng bệnh chúng sinh. Chắc ngài là một Bồ-tát hóa thân nên thông hiểu đủ phương thuốc như vậy.

Này Thiện nữ thiên! Trưởng giả lúc ấy có vợ tên là Thủy Không Long Tạng, sinh hai người con. Người con thứ nhất tên là Thủy Không, người con thứ hai tên là Thủy Tạng. Khi ấy trưởng giả dẫn hai người con chu du khắp nơi, đi từ thành thị cho đến thôn quê. Sau cùng đi đến một cái đầm lớn, giữa khoảng đồng rộng, trưởng giả thấy các thú vật nào là cọp, beo, chồn, chó, chim, quạ... phần nhiều là những loài thú ăn thịt, vừa thấy bóng người thì những thú ấy kéo nhau bỏ chạy. Lúc ấy trưởng giả nghĩ rằng tại sao những cầm thú này kéo chạy như vậy? Ta hãy đuổi theo để xem chúng làm gì cho biết. Nghĩ như vậy rồi, trưởng giả đuổi theo, đi một lúc thì thấy có một cái ao, trong ao nước cạn. Trưởng giả thấy cá giẫy giụa trong vũng nước cạn, sinh lòng thương xót. Bấy giờ, có vị Thọ thần thị hiện nửa thân mình nói rằng:

–Lành thay! Lành thay! Đại thiện nam! Những con cá này thật đáng thương lắm. Ông nên cho nước để cứu chúng đi. Chính tên ông là trưởng giả Lưu Thủy, có hai lý do mà ông được mang tên là Lưu Thủy. Những gì là hai?

1. Thường hay khai thông dòng nước.

2. Cho nước để cứu chúng sinh.

Vậy ông nay nên theo cái tên ấy để mà xác định cái hạnh chân thật.

Lúc ấy trưởng giả hỏi vị Thọ thần: "Số cá này được chừng độ bao nhiêu?" Thọ thần đáp rằng: "Số ấy mười ngàn."

–Này Thiện nữ thiên! Lúc bấy giờ ông Lưu Thủy nghe nói số lượng như thế lại càng thương tâm.

Này Thiện nữ thiên! Lúc ấy gặp trời nắng gắt gao, mà nước trong ao lại còn quá ít nên mười ngàn cá ấy sắp bị chết, giẫy giụa trong vũng nước. Khi thấy trưởng giả trên bờ nhìn xuống thì cả bầy đều hướng về phía ông và như tỏ lòng thiết tha cầu cứu nên cứ chăm chú về phía trưởng giả nhìn mãi không thôi.

Bấy giờ, trưởng giả chạy quanh tìm nước nhưng tìm không có. Lại trông đằng xa thấy cây đại thọ liền chạy đến đó, bẻ lấy nhánh lá đem trở lại che cho bầy cá ấy đỡ bớt nóng bức, rồi lại đi tìm dòng nước trước giờ phát xuất từ đâu. Đi khắp bốn phương nhưng không tìm ra được chỗ có nước. Càng đi xa hơn, tìm đến một nơi, bỗng thấy con sông tên

là Thủy sinh. Lúc ấy lại có những người ác khác, vì muốn bắt đàn cá đó nên ở vùng thượng lưu, lựa chỗ hiểm yếu phá vỡ bờ đê không cho nước xuống. Trưởng giả nghĩ, chỗ đê bị phá hiểm trở khó đắp, dự tính đắp lại mất chín mươi ngày, trăm ngàn dân công vẫn không thể thành huống một mình ta.

Bấy giờ, trưởng giả liền chạy trở về, đến chỗ Đại vương, cung kính lễ bái, lui đứng một bên, chắp tay thưa vua và trình bày sự việc như thế này: "Tôi là người dân trong nước Đại vương, đi khắp đó đây chữa các thứ bệnh giúp cho đồng bào, đến vùng nọ, bỗng thấy một cái ao có mười ngàn cá, nước quá khô cạn vì trời nắng gắt, hiện bị khốn ách, không lâu nữa đàn cá sẽ chết. Xin Đại vương vui lòng cho mượn hai ngàn thớt voi, để đi chở nước cứu số cá ấy. Cũng như tôi đã từng cứu chữa các kẻ bệnh nhân."

Lúc ấy, Đại vương liền sắc một vị Đại thần mau mau đem voi cung cấp. Đại thần vâng theo sắc lệnh của vua, nói với trưởng giả: "Hay thay! Đại sĩ! Bây giờ Ngài có thể tự tiện đi đến chuồng voi, tùy ý chọn lấy để làm những việc lợi ích chúng sinh cho được mãn nguyện."

Bấy giờ trưởng giả và hai con đem hai mươi thớt voi đến nhà những người ở chung quanh thành, tìm mượn đồ chứa nước, liền đi đến sông, gần chỗ bờ đê, lấy nước nhanh chóng cho voi chở về đến chỗ ao kia. Những đồ chứa nước từ trên lưng voi lần lượt hạ xuống, đổ vào trong ao đầy lại như xưa. Khi ấy trưởng giả đi quanh trên bờ, thong thả, nhẹ nhàng. Bầy cá ấy cũng sung sướng bơi theo chung quanh bờ ao. Trưởng giả lại nghĩ, những bầy cá này tại sao lại cứ bơi đi theo ta? Chắc chúng bị đói nên muốn đòi ăn, thôi để ta sẽ tìm thức ăn cho.

Này Thiện nữ thiên! Bấy giờ Lưu Thủy bảo con ông rằng: "Con đem một thớt voi lớn mạnh nhất về nhà và thưa với ông nội rằng, trong nhà có những thứ gì ăn được, kể cả phần ăn của cha, mẹ cho đến phần của vợ con, tôi tớ, dồn hết tất cả, bỏ lên lưng voi, rồi con chở nhanh ra đây."

Khi ấy hai con nghe lời cha dạy, cỡi thớt voi lớn về nhà, y theo những lời nói trên thưa với ông nội. Rồi hai người con thâu lấy vật thực, chở gấp ra ao.

Khi Trưởng giả thấy hai con trở lại hết sức vui mừng, vội đến bên con mở lấy vật thực tung vãi xuống ao. Cho cá ăn xong, ông liền tự nghĩ: "Ta nay đã cho số cá này ăn no đủ rồi thì đời sau ta sẽ bố thí pháp thực."

Ông lại nghĩ rằng: Trước ta từng nghe một vị Tỳ-kheo ở chỗ thanh vắng, đọc tụng kinh điển Đại thừa Phương đẳng, trong kinh nói rằng: "Nếu có chúng sinh trong lúc lâm chung được nghe danh hiệu Bảo Thắng Như Lai, liền sinh cõi trời." Ta nay sẽ vì mười ngàn cá này, nói pháp mười hai nhân duyên sâu xa và xưng danh hiệu Đức Phật Bảo Thắng.

Bấy giờ ở cõi Nam Diêm-phù-đề có hai hạng người, một hạng thâm tín Đại thừa Phương đẳng, hạng thứ hai lại thường hủy báng, không sinh lòng tin nên trưởng giả nghĩ, ta sẽ lặn vào trong ao nước, vì số cá này nói pháp thâm diệu, suy nghĩ như thế rồi liền lặn xuống ao nói như thế này: "Nam-mô quá khứ Bảo Thắng Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Biến Tri, Minh Hạnh Túc, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhân Sư, Phật, Thế Tôn." Bảo Thắng Như Lai thuở xưa trong khi tu hạnh Bồ-tát, thệ nguyện rằng: "Nếu có chúng sinh nào ở mười phương cõi, đến lúc lâm chung nghe danh hiệu ta, sẽ khiến chúng ấy sau khi mạng chung, liền sinh cõi trời thứ ba mươi ba." Rồi thì Trưởng giả lại vì số cá ấy giải nói pháp thậm thâm vi diệu mười hai nhân duyên: "Vô minh duyên hành, rồi hành duyên thức, thức duyên danh sắc, danh sắc

tiếp tục duyên đến lục nhập, lục nhập duyên xúc, xúc lại duyên thọ, thọ lại duyên ái, ái lại duyên thủ, thủ duyên đến hữu, hữu lại duyên sinh, sinh duyên lão tử, ưu bi khổ não."

Này Thiện nữ thiên! Lúc ấy Lưu Thủy và hai người con thuyết pháp xong rồi liền trở về nhà. Sau đó nhà ông khách khứa tụ hội, ăn uống nhộn nhịp, mỏi mệt ngủ say. Đêm ấy trời đất bỗng nhiên rúng động, mười ngàn con cá cùng mạng chung một ngày. Những con cá ấy sau khi mạng chung sinh lên cõi trời và thành mười ngàn vị Thiên tử, những vị Thiên tử ấy cùng nghĩ rằng: "Chúng ta do những nhân duyên thiện nghiệp gì mà được sinh cõi Đao-lợi này?"

Các vị Thiên tử ấy lại bảo nhau: "Chúng ta trước kia ở cõi Diêm-phù, đọa loài súc sinh, bị làm thân cá. Nhờ có Trưởng giả Lưu Thủy cho nước và cho đồ ăn, lại còn vì chúng ta thuyết pháp mười hai nhân duyên sâu xa và xưng danh hiệu Bảo Thắng Như Lai. Do nhân duyên ấy nên khiến chúng ta được sinh lên cõi trời Đao-lợi này. Vậy nên chúng ta nay phải đến chỗ Trưởng giả cúng dường để báo ân xưa."

Bấy giờ, mười ngàn vị Thiên tử từ cung trời Đao-lợi xuống cõi Diêm-phù, đến nhà thầy thuốc Trưởng giả Lưu Thủy. Khi ấy Trưởng giả đang ngủ trên lầu. Mười ngàn Thiên tử đem mười ngàn chuỗi ngọc trân châu và chuỗi ngọc anh lạc óng ánh đẹp đẽ của cõi trời để trên đầu Trưởng giả, rồi lấy mười ngàn để ở dưới chân, mười ngàn chuỗi để bên tay phải và mười ngàn chuỗi khác để bên tay trái. Lại rải rất nhiều hoa Mạn-đà-la, Đại Mạn-đà-la ngập đầy đến gối, tấu các nhạc Trời, âm thanh nhiệm mầu. Trong cõi Diêm-phù có kẻ nào ngủ cũng phải thức dậy. Mười ngàn Thiên tử ở trên hư không, bay đi qua lại. Trong nước của vua Thiên Tự Tại Quang chỗ nào cũng có rải hoa sen đẹp trên cõi trời. Các vị Thiên tử ấy lại đi đến chỗ ao trước kia rải hoa, xong rồi ở đó biến về cung trời Đao-lợi, tùy ý tự tại hưởng thọ khoái lạc ở trên cõi ấy.

Ở tại Diêm-phù, sáng hôm sau vua Thiên Tự Tại Quang hỏi các Đại thần: "Đêm qua duyên gì hiện ra điềm lạ, sáng rực khắp cả hư không như vậy?" Đại thần đáp rằng: "Tâu Đại vương hay! Các vị Thiên tử cung trời Đao-lợi đã đến nhà ông Trưởng giả Lưu Thủy để bốn mươi ngàn trân châu, anh lạc và rải các thứ hoa Mạn-đà-la không thể xiết kể." Nhà vua liền bảo vị Đại thần rằng: "Khanh nên đi đến nhà của Trưởng giả, khéo léo thăm hỏi và mời ông ấy đến đây cho ta."

Đại thần nghe lệnh, liền đi đến nhà Trưởng giả Lưu Thủy nói những điều vua đã chỉ dạy và mời Trưởng giả đến để cho vua gặp.

Khi đó Trưởng giả liền đến chỗ vua. Vua hỏi Trưởng giả: "Vì nhân duyên gì hiện điềm như vậy?" Trưởng giả đáp rằng: "Tôi biết chắc là mười ngàn con cá đã chết cả rồi."

Nhà vua bảo rằng: "Bây giờ, có thể cho người điều tra hỏi thử sự thật thế nào?"

Trưởng giả Lưu Thủy liền sai con ông đến chỗ ao kia, xem đàn cá chết sống thế nào.

Bấy giờ, người con nghe lời cha dạy, đến chỗ ao kia. Khi đến nơi thấy trong ao có nhiều hoa Man-đà-la chất dồn thành đống. Cá ở trong ao đều chết hết cả. Xem xong liền về thưa với người cha: "Những con cá ấy đều đã chết thật cả rồi."

Bây giờ Lưu Thủy biết rõ sự thật, liền đến chỗ vua thưa với vua rằng: "Mười ngàn cá ấy đều đã chết cả." Vua nghe như thế sinh tâm vui vẻ.

Bây giờ, Thế Tôn bảo cùng thần cây Đạo tràng Bồ-đề:

–Này Thiện nữ thiên! Trưởng giả Lưu Thủy lúc ấy chính là thân ta đây. Trưởng giả Thủy Không nay là La-hầu-la, thứ tử Thủy Tạng nay là A-nan, mười ngàn con cá

trong ao lúc ấy nay là mười ngàn vị Thiên tử này. Nên nay ta vì các vị ấy mà thọ ký sẽ thành Chánh đẳng Chánh giác. Còn vị thọ thần hiện nửa thân xưa, nay là thân ngươi.

M

Phẩm 17: XẢ THÂN

Bây giờ, thần cây Đạo tràng Bồ-đề lại bạch:

–Kính bạch Thế Tôn! Con nghe Thế Tôn về thuở quá khứ tu đạo Bồ-tát, chịu đủ trăm ngàn khổ hạnh không lường, bỏ cả thân mạng, máu thịt xương tủy. Xin nguyện Thế Tôn vì sự lợi ích an lạc chúng sinh nói những nhân duyên khổ hạnh xưa kia.

Bấy giờ, Thế Tôn liền hiện thần túc. Vì do thần túc khiến cả đại địa sáu cách chấn động. Tại đại giảng đường ở giữa chúng hội, có tháp bảy báu từ đất hiện lên. Các thứ bảy báu bủa giăng trang nghiêm. Lúc ấy, đại chúng thấy vậy nên sinh tâm hoan hỷ cho là hy hữu. Thế Tôn liền từ pháp tòa đứng đậy cung kính lễ bái, nhiễu quanh tháp ấy, xong rồi trở lại pháp tòa an tọa.

Khi ấy thần cây Đạo tràng Bồ-đề bạch Đức Phật:

–Kính bạch Thế Tôn! Như Lai là Bậc Thế Hùng xuất hiện ở đời thường được tất cả cung kính. Đối các chúng sinh, Phật là một Đấng Tối Tôn, Tối Thắng nhưng vì lẽ nào lễ bái tháp này?

Phật liền bảo:

–Này Thiện nữ Thiên! Thuở xưa khi ta tu đạo Bồ-tát, xá-lợi thân ta để nơi tháp này. Vì do thân ấy khiến ta sớm thành Chánh đẳng Chánh giác.

Bấy giờ, Phật bảo Tôn giả A-nan:

–Ông có thể mở tháp, lấy xá-lợi ra cho đại chúng xem. Xá-lợi ấy chính là vô lượng công đức đã huân tập của sáu Ba-la-mật.

A-nan nghe lời Phật bảo thế rồi, liền đến chỗ tháp, lễ bái cúng dường mở cửa tháp ấy, thấy ở trong tháp có hộp bảy báu. Mở hộp ra xem, trông thấy xá-lợi màu hồng trắng đẹp, liền bạch:

–Kính bạch Thế Tôn! Xá-lợi trong đây sắc hồng trắng đẹp.

Phật bảo A-nan:

–Ông hãy đem lại đây, đó là chân thân Đại sĩ.

Khi ấy A-nan liền bưng hộp báu đem đến chỗ Phật, dâng lên Thế Tôn.

Bấy giờ, Phật bảo tất cả đại chúng:

–Các người nay nên lễ xá-lợi này. Xá-lợi đó là do Giới, Định, Tuệ huân tu kết thành, là thứ phước điền tối thượng rất khó có thể có được.

Bấy giờ, đại chúng nghe Phật dạy thế tâm hồn vui vẻ, liền từ chỗ ngồi đứng dậy, cùng chắp tay kính lễ xá-lợi Đại sĩ. Khi đó Thế Tôn vì muốn dứt trừ sự nghi ngờ của đại chúng nên nói nhân duyên xa xưa của xá-lợi này:

–Này ông A-nan! Ở đời quá khứ có vua tên là Ma-ha La-đà tu hành thiện pháp, khéo trị nước, không có thù địch. Vua ấy sinh được ba người con trai dung nhan đoan chánh, tướng mạo khác thường, oai đức bậc nhất. Thái tử thứ nhất tên là Ma-ha Ba-na-la, vị thứ tên là Ma-ha Đề-bà, vị nhỏ tên là Ma-ha Tát-đỏa. Ba vị vương tử này đi du ngoạn trong các khu rừng, lần lượt đi đến một rừng trúc lớn, xe giá dừng nghỉ. Vương tử thứ nhất nói với hai em: “Anh nay trong lòng có phần lo sợ, không biết ở trong rừng này sẽ có bị những điều gì suy tổn hay chăng?” Vương tử thứ hai lại nói rằng: “Em nay

không hề tiếc thân mạng mình, nhưng vì xa lìa tình thân ái nên có sự lo buồn."

Vương tử thứ ba lại nói rằng: "Em nay không sợ cũng không lo buồn. Vì chốn núi rừng vắng vẻ, thanh tịnh. Thần, Tiên khen ngợi là chỗ an nhàn, có thể làm cho những người tu hành được phần an lạc."

Các vị Vương tử bàn luận vơi nhau như thế rồi lại tiếp tục lên đường. Bỗng chốc gặp một con cọp vừa mới sinh độ bảy ngày, bảy con cọp con nằm vây xung quanh, đã quá đói khát, thân thể ốm yếu, gần muốn tuyệt mạng. Vương tử thứ nhất thấy thế liền nói: "Lạ thay! Cọp này sinh bảy ngày rồi, có bảy con bao vây xung quanh, không thể đi tìm các món ăn được, nếu bị đói khát bức bách chắc là trở lại ăn thịt các con." Vương tử thứ ba hỏi: "Cọp ấy thường ăn vật gì?" Vương tử thứ nhất đáp: "Cọp ấy thường ngày chỉ ăn máu thịt tươi nóng." Vương tử thứ ba hỏi: "Chúng ta ai là người có thể cho cọp này ăn?" Vương tử thứ hai nói: "Cọp này đói khát thân thể ốm yếu, quá sức ngặt nghèo, sống chắc không được bao lâu nữa. Ta không thể tìm đồ ăn cho nó. Nếu có đi tìm đồ ăn đến đây thì cũng không thể cứu sống kịp được. Ai là người có thể không tiếc thân mạng hy sinh cứu sống nó đi." Vị thứ nhất nói: "Tất cả những việc khó bỏ không gì hơn thân mạng." Vị thứ hai nói: "Chúng ta nay tham tiếc thân mạng, nên với thân này không thể buông bỏ. Vì kém trí tuệ nên với việc này mà sinh sợ hãi. Nếu bậc Đại sĩ, vì muốn lợi ích kẻ khác cho nên sinh tâm đại Bi, vì chúng sinh mà xả bỏ thân mạng là việc dễ dàng."

Khi ấy các vị vương tử lo buồn, đứng xem hồi lâu, rồi dắt nhau đi. Bấy giờ vương tử thứ ba nghĩ rằng: "Nay là đúng lúc ta nên xả thân. Vì sao? Vì từ xưa nay ta đã bỏ biết bao thân mạng như thế này rồi, nhưng hoàn toàn không được lợi ích gì và cũng đã từng yêu quý thân này, bảo vệ thân này, lại còn cung cấp nào là nhà, cửa, đồ ăn, đồ nằm, y phục, thuốc men, voi ngựa, xe cộ, tùy thời nuôi dưỡng không cho thiếu thốn, nhưng lại còn sinh nhiều điều oán hại, không tránh khỏi sự vô thường bại hoại. Lại nữa, thân này không có chắc thật, không có ích lợi, thật là ích kỷ, không khác kẻ giặc, cũng như nhà xí. Ta nay phải dùng thân này tạo nghiệp vô thượng, làm cầu vĩ đại qua biển sinh tử. Hơn nữa bỏ được thân này là bỏ vô lượng ung thư tật bệnh, trăm ngàn thứ sợ sệt. Thân này chỉ có đại, tiểu tiện. Thân này không chắc thật, như bọt nước. Thân này không thanh tịnh, là chỗ ở của các thứ vi trùng. Thân này khả ố, gân mạch chằng chịt dẫn các đường máu, da xương tủy não nương giữ lấy nhau. Quán sát như thế rất đáng nhàm chán. Vậy nên ta nay cần phải xả bỏ thân này để cầu đạo quả tịch diệt Niết-bàn vô thượng, vĩnh viễn xa lìa lo buồn bệnh hoạn, vô thường biến đổi, dứt sự sinh tử, không còn trần lụy. Vô lượng thiền định, trí tuệ, công đức đầy đủ, thành tựu Pháp thân vi diệu, trăm phước trang nghiêm, chư Phật khen ngợi. Chứng được Pháp thân vô thượng như vậy, ban cho các chúng sinh vô lượng pháp lạc."

Khi ấy Vương tử dũng mãnh chịu đựng, phát đại thệ nguyện dùng tâm đại Bi huân tu nói trên, nhưng sợ hai anh sinh lòng lo sợ cản ngăn, hoặc gây trở ngại, nên bảo: "Các anh hãy cùng với tùy tùng đi lại chỗ nghỉ." Khi ấy vương tử Ma-ha Tát-đỏa đi đến chỗ cọp, cởi bỏ quần áo để trên cành trúc và thệ nguyện rằng: "Ta nay vì sự lợi ích chúng sinh và để chứng được đạo quả vô thượng, vì lòng đại Bi bao la bất động, xả bỏ những việc rất khó xả bỏ. Vì cầu trí giác mà chư Bồ-tát từng hay tán thán, muốn độ chúng sinh trong khắp ba cõi thoát khỏi mọi sự sinh tử sợ sệt, khổ não nóng bức."

Khi Vương tử thề như thế rồi liền tự phóng mình vào trước chỗ cọp đói. Khi ấy, do vì sức đại Bi của Vương tử nên cọp không làm gì được. Vương tử lại nghĩ: "Cọp nay ốm

yếu, thân không đủ sức, không thể làm sao ăn được thân ta." Vương tử liền đứng dậy đi tìm dao, tìm khắp không có nên lấy miếng tre đâm cổ chảy máu, ở trên đồi cao gieo mình trước cọp.

Lúc ấy đại địa chấn động sáu cách, mặt trời tối tăm, không còn sức sáng, như bị A-tu-la vương ngăn che, lại mưa các thứ hoa, hương quý lạ và trong hư không có các Thiên nhân thấy việc ấy nên sinh tâm vui mừng, khen chưa từng có, đồng tán thán rằng: "Hay thay! Hay thay! Đại sĩ Ngài nay thật xứng là người tu hạnh đại Bi. Vì thương chúng sinh nên hay bỏ được việc rất khó bỏ. Ngài là một người mạnh mẽ nhất đời, so với các người hiện đang tu tập. Ngài đã được chư Phật tán thán, ở chỗ thường lạc, không còn nhiệt não, không bao lâu sẽ chứng quả thanh tịnh Niết-bàn an lạc."

Bấy giờ, cọp thấy thân Vương tử máu chảy liền liếm và xé ăn thịt, chỉ còn để lại tóc, xương, răng, móng

Lúc ấy, Vương tử thứ nhất thấy cả đại địa chấn động, nói với Vương tử thứ hai thế này:

Chấn động đại địa,
Và biển rộng lớn
Mặt rời không sáng
Như có ngăn che,
Ở trên hư không
Rải các hương hoa
Chắc là em ta
Đã bỏ thân mạng

Vương tử thứ hai lại nói kệ:

Cọp kia sinh con
Đã trải bảy ngày
Bảy con vây quanh
Không có thức ăn
Khí lực suy tổn
Chẳng sống bao lâu
Em ta đại Bi,
Biết cọp đói khát,
Em không chịu nổi,
Sợ lại ăn con
Nên đã xả thân
Để cứu mạng cọp?

Khi ấy, hai vị Vương tử hết sức buồn rầu, sợ sệt, khóc lóc, thở than, dung nhan tiều tụy. Lại dắt tay nhau dẫn đến chỗ cọp, thấy áo quần em treo trên cành trúc, hài cốt, tóc móng rơi rớt ngổn ngang, máu chảy lan tràn cả một khoảnh đất. Thấy xong ngất xỉu không thể gượng được, nhào ôm đống xương hồi lâu mới tỉnh, liền đứng dậy ôm đầu, kêu Trời, khóc la than thở: "Em ta còn nhỏ, tài năng hơn người, đặc biệt lại được cha mẹ yêu mến, bỗng nhiên bỏ thân để cho cọp đói! Ta nay về cung nếu cha mẹ hỏi, sẽ đáp làm sao! Thà ta ở đây sống chết với nhau chớ không nỡ nào thấy hài cốt này mà bỏ trở về gặp lại cha mẹ, vợ con, quyến thuộc, bạn bè quen biết."

Hai vị Vương tử buồn than áo não hồi lâu như vậy, rồi lần bỏ đi.

Bấy giờ, những người tùy tùng với vị Vương tử thứ hai, đi lạc tứ tản và tự thầm

bảo: “Bây giờ ta đang ở phương nào?”

Bấy giờ Vương phi ở chốn Hoàng cung đang ngủ bỗng nhiên chiêm bao thấy hai vú mình bị cắt, răng bị rụng hết, thấy ba con chim Bồ câu con, một con bị diều bắt xé thịt.

Lúc ấy bỗng nhiên đại địa chấn động, Vương phi giật mình, vừa thức giác dậy, tâm thần hoảng hốt, lo sầu khôn xiết, nói lời kệ rằng:

Ngày nay cớ chi
Đại địa biển lớn
Tất cả chấn động?
Mọi vật không yên
Mặt trời không sáng,
Như bị ngăn che
Lòng ta buồn khổ
Mí mắt nháy hoài
Như ta hôm nay
Mộng thấy điềm tướng
Chắc có tai biến
Khổ não chẳng lành.

Vương phi vừa nói dứt lời thì có người mặc áo xanh ở ngoài đi vào. Vì nghe tin Vương tử bỏ mạng, hoảng hốt sợ sệt, liền chạy vào cung, thưa với Vương phi: “Vừa rồi, có kẻ ở ngoài nghe các thị tùng đi tìm Vương tử, không biết ở đâu?”

Vương phi nghe xong, hết sức buồn bã, hai mắt lệ tràn đọng cả bờ mi, rồi liền vội vàng đến chỗ Đại vương, thưa Đại vương rằng: “Thiếp vừa được nghe có người báo tin mất đứa con út đáng yêu của thiếp rồi Đại vương ơi!” Đại vương nghe xong liền bị ngất xỉu, lo buồn khổ não, vừa khóc vừa than: “Tại sao nay lại bị mất người con mà tâm ta thường yêu mến, quý trọng?”

Bấy giờ, Thế Tôn muốn trùng tuyên nghĩa này, nên nói kệ rằng:

Ta thuở xa xưa
Trong vô lượng kiếp
Bỏ thân quý trọng
Cầu đạo Bồ-đề
Hoặc làm quốc vương
Và làm Vương tử
Bỏ việc khó bỏ
Để cầu đạo giác.
Ta nhớ đời trước
Có đại quốc vương
Vị ấy tên là
Ma-ha La-đà.
Có vị Vương tử
Hay làm bố thí
Tên Vương tử ấy
Ma-ha Tát-đỏa.
Lại có hai anh
Người lớn tên là

Đại Ba-la-na
Anh thứ Đại Thiên
Ba người cùng đi
Đến một khu rừng
Thấy cọp vừa sinh
Đói không có ăn
Một vị Đại sĩ
Sinh tâm đại Bi
Ta nay phải bỏ
Thân quý trọng này
Không thì cọp đây
Vì đói quá ngặt
Có thể trở lại
Ăn lấy thịt con!
Liền lên đồi cao
Gieo mình trước cọp
Vì khiến cọp con
Được toàn tánh mạng
Khi ấy đại địa
Và các núi lớn
Thảy đều chấn động
Trùng thú kinh hoàng
Cọp, beo, sư tử
Sợ chạy tán loạn
Thế gian đều tối
Không có ánh sáng
Lúc ấy hai anh
Ở lại rừng trúc
Buồn rầu than khóc
Ôm lòng sầu khổ
Lần đi tìm kiếm
Đến gần chỗ cọp
Thấy mẹ con cọp
Miệng đều dính máu
Lại thấy hài cốt
Tóc lông răng móng
Máu dính loang lổ
Cùng khắp khoảng đất
Khi hai Vương tử
Thấy việc ấy rồi
Tâm thần bấn loạn
Nhào lăn xuống đất
Thân hình bê bết
Đầy cả cát bụi
Quên mất chánh niệm

Tâm như cuồng si
Những người theo hầu
Nhìn thấy như vậy
Cũng sinh bi thảm
Kêu khóc thất thanh
Họ lấy nước lạnh
Phun rưới lẫn nhau
Sau đó tỉnh lại,
Mới đứng dậy được
Đương ngay lúc ấy
Vương tử xả thân
Chính lúc hậu cung
Vương phi, thế nữ
Năm trăm quyến thuộc
Cùng nhau vui vẻ.
Khi ấy Vương phi
Hai vú chảy sữa
Tất cả thân thể
Nhức như kim châm
Tâm sinh sầu não
Như mất con yêu
Lúc ấy Vương phi
Liền đến chỗ vua
Buồn rầu rơi lệ
Bày tỏ vua hay
Này Đại vương ơi!
Nghe đây! Nghe đây!
Nay lửa ưu sầu
Như đốt thân thiếp
Hai vú thiếp nay
Chảy sữa cùng lúc
Toàn thân thể đau đớn
Như bị kim châm
Thiếp thấy có điềm
Chẳng lành như thế
E chẳng gặp được
Đứa con yêu quý
Nay đem thân mạng
Dâng lên Đại vương
Xin mau sai người
Tìm kiếm con thiếp
Mộng ba chim câu
Mà thiếp ấm bồng
Con nhỏ hơn hết
Thiếp rất yêu mến

Lại có chim Ưng
Bay đến cướp đi!
Thấy việc ấy rồi
Liền sinh lo buồn
Thiếp nay sầu khổ
E không toàn mạng
Xin mau sai người
Đi tìm con thiếp
Khi ấy Vương phi
Nói như thế rồi
Liền bị ngất xỉu
Ngã lăn xuống đất
Vua nghe nói thế
Lòng rất đau buồn
Vì không được thấy
Người con mến yêu
Đại thần của vua
Và các quyến thuộc
Đều đến đông đủ
Ở hai bên vua
Buồn khóc kêu than
Tiếng vang trời đất
Lúc ấy dân chúng,
Có ở trong thành
Nghe tiếng khóc than
Kinh ngạc chạy đến
Cùng hỏi nhau rằng
Nay Vương tử đó
Còn sống được không
Hay là đã chết?
Như vị Đại sĩ
Ăn nói nhu hòa
Được người kính yêu
Khó có thể gặp.
Đã có nhiều người
Vào rừng tìm kiếm
Chốc lát có tin
Nhất định đã chết
Lúc ấy mọi người
Lo sợ như thế
Rồi lại gào khóc
Chấn động thần đất
Khi ấy Đại vương
Liền đứng dậy đi
Lấy nước rưới Phi

Chốc lát tỉnh lại
Hoàn được chánh niệm
Hỏi nhỏ vua rằng
Con thiếp bây giờ
Còn sống hay chết
Bấy giờ vương phi
Vì nghĩ đến con
Càng thêm áo não
Tâm không rời bỏ
Đứa con đáng yêu
Hình sắc đoan chánh
Tại sao một sớm
Bỏ ta chết đi?
Sao thân ta đây
Chẳng chết cho xong!
Mà thấy các việc
Khổ não như vậy?
Con hiền đẹp đẽ
Giống như hoa sen
Ai hoại thân con
Khiến phải phân ly?
Phải chăng oán thù
Với ta ngày trước
Nghiệp duyên phải trả
Mà giết con ư?
Mặt mày con tôi
Như trăng tròn sáng.
Không may một sớm
Gặp phải họa này
Thà khiến thân tôi
Tan như cát bụi
Chớ làm con tôi
Phải mất thân mạng!
Tôi thấy chiêm bao
Quả là báo ứng
Vô tình tôi nay
Chịu lấy họa này
Như tôi chiêm bao
Thấy răng rụng hết
Hai vú đồng thời
Sữa tự chảy ra
Chắc chắn là tôi
Bị mất con cưng
Thấy ba chim câu
Diều bắt đi một

Trong ba đứa con
Bị mất đi một
Bấy giờ Đại vương
Liền bảo Vương phi
Để trẫm sẽ sai
Đại thần sứ giả
Đi khắp mọi nơi
Tìm kiếm các con
Thôi người chớ có
Ưu sầu lo lắng
Đại vương an ủi
Vương phi như thế
Lập tức xe giá,
Ra khỏi vương cung
Tâm sinh sầu não
Hết sức buồn khổ
Tuy giữa đám đông
Nhan mạo tiều tụy
Liền ra khỏi thành,
Tìm kiếm con yêu
Lúc ấy cũng có,
Mọi người đông đảo
Buồn than vang động.
Đi theo sau vua.
Khi ấy Đại vương
Đã ra khỏi thành
Ngắm nhìn bốn phía,
Tìm kiếm các con
Tâm thần phiền loạn
Chẳng biết ở đâu,
Sau cùng xa thấy
Người đem tin đến
Đầu tóc bụi bặm
Áo quần đầy máu,
Phân tro đầy mình,
Vừa đến khóc than.
Lúc ấy Đại vương
Ma-ha La-đà
Thấy sứ giả đó,
Càng sinh áo não
Ôm đầu kêu gào
Ngửa mặt khóc than.
Người sai đi tìm
Nay đã trở lại
Đi đến chỗ vua,

Tâu với vua rằng:
Xin vua chớ buồn
Các con vẫn còn,
Chốc lát về đến
Vua được thấy mặt.
Trong khoảng chốc lát
Có vị thần đến
Thấy vua sầu khổ
Nhan mạo tiều tụy
Y phục trên thân
Bụi bặm nhơ nhớp
Thưa Đại vương hay
Đã chết một vị
Tuy còn hai vị,
Khốn khổ tiều tụy
Vương tử thứ ba
Thấy cọp mới sinh
Bị đói bảy ngày,
E ăn thịt con
Thấy cọp như vậy,
Sinh tâm đại Bi
Phát đại thệ nguyện
Sẽ độ chúng sinh
Ở đời vị lai
Chứng thành quả Phật
Liền lên đồi cao
Gieo mình trước cọp
Cọp đói lâu ngày,
Liền xé thịt ăn.
Tất cả máu thịt
Ăn hết chẳng còn
Chỉ còn hài cốt
Rơi rớt ngổn ngang.
Khi ấy Đại vương
Nghe vị thần nói
Bỗng liền ngất xỉu,
Ngã xuống hôn mê
Lửa dữ ưu sầu
Thiêu đốt toàn thân.
Quyến thuộc cận thần
Cũng lại như thế
Dùng nước rưới vua
Hồi lâu mới tỉnh.
Đứng dậy ôm đầu
Kêu trời khóc than!

Lại có vị thần
Đến tâu vua rằng:
Ở trong rừng ấy
Thấy hai vương tử
Ưu sầu khổ sở.
Khóc lóc buồn than
Mê man mất trí,
Nhào lăn xuống đất,
Thần liền tìm nước,
Rưới khắp thân mình
Hồi lâu dần dần
Mới tỉnh trở lại.
Nhìn khắp bốn phương
Lửa sầu thiêu đốt
Dìu đỡ đứng dậy
Lại liền ngã quỵ
Ôm đầu than vãn
Kêu trời mà khóc
Vừa lại tán thán
Công đức người em
Khi ấy Đại vương,
Vì mất con yêu
Tâm thần bấn loạn,
Khí lực tổn hao,
Khóc than áo não,
Và lại suy nghĩ
Đứa con nhỏ nhất
Ta rất thương yêu
Quỷ lớn vô thường
Liền lén bắt ăn
Hai đứa con kia
Tuy nay vẫn còn
Mà bị lửa phiền
Dày vò đốt cháy
Có thể vì vậy,
Đến nỗi bỏ mạng.
Ta phải mau đến
Đi vào rừng kia
Đón các con về
Cung điện của ta
Kẻo để mẹ chúng
Quá sức ưu phiền.
Như xé tim gan
E phải bỏ mạng.
Nếu thấy hai con

Được phần an ủi
Giữ gìn thân tâm,
Mong được toàn mạng
Khi ấy Đại vương
Thắng xe voi tốt,
Cùng các tùy tùng
Đi đến rừng kia.
Vừa đi nửa đường
Trông thấy hai con
Kêu trời trách đất
Kêu tên người em,
Nhà vua liền đến
Ôm lấy hai con
Khóc lóc kêu than
Lần hồi về cung
Thúc bảo hai con
Mau hầu thăm mẹ.
Phật bảo Thọ thần
Người nay nên biết
Ma-ha Tát-đỏa
Vương tử xả thân
Cứu cọp lúc ấy
Nay là thân ta
Đại vương lúc ấy
Ma-ha La-đà
Nay là phụ vương
Còn Thâu-đầu-đàn
Vương phi lúc ấy
Nay là Ma-da
Vương tử thứ nhất
Nay là Di-lặc
Vương tử thứ hai
Nay là Điều-đạt.
Bấy giờ cọp mẹ
Là Kiều-đàm-di
Bảy con cọp con
Năm vị Tỳ-kheo
Là Xá-lợi-phất,
Và Mục-kiền-liên.

Bấy giờ, Đại vương Ma-ha La-đà và các vương phi buồn khóc thảm thiết, ai nấy đều cởi chuỗi ngọc anh lạc trên thân đưa cho mọi người, đi vào rừng trúc thâu lấy xá-lợi và xây ngay chỗ đó ngôi tháp bằng bảy báu.

Vương tử Ma-ha Tát-đỏa bấy giờ, khi sắp xả thân có thệ nguyện rằng: "Nguyện xá-lợi tôi ở đời vị lai trải qua nhiều kiếp, thường vì chúng sinh mà làm Phật sự."

Thọ thần Nữ Thiên, ấy là nhân duyên xa xưa mà ta phải lễ tháp.

Lúc bấy giờ vì thần lực của Phật nên tháp bảy báu ấy liền biến mất.

Khi Phật nói kinh này, vô lượng, vô số chư Thiên và loài người phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

M